

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: Nhóm Ngân hàng điều chỉnh, VN-Index hạ nhiệt sau chuỗi phiên tăng

13/03/2025

VN Index kết phiên giảm 0.61%, về ngưỡng 1,326 điểm. Nhóm cổ phiếu Vingroup duy trì quán tính tăng mạnh trong đó VIC dư mua trần, mặc dù vậy nhóm Ngân hàng chứng kiến sắc đỏ chiếm ưu thế qua đó gây áp lực lên chỉ số thị trường.

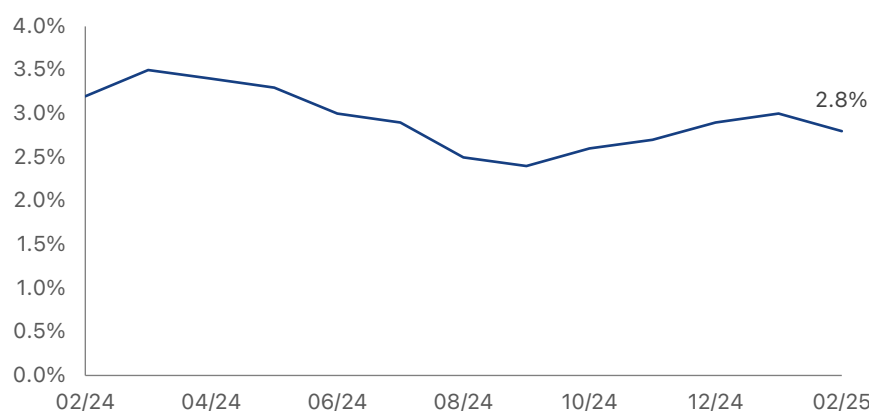
NĐTNN mua ròng trở lại trên HOSE với quy mô 152.3 tỷ VND. Dẫn đầu trong топ mua ròng là VIC (266.1 tỷ VND), xếp tiếp theo là SSI, CTG. Ở chiều ngược lại, VCB và VNM ghi nhận quy mô bán ròng lớn nhất.

Chúng tôi duy trì khuyến nghị nắm giữ đối với nhóm Ngân hàng và Chứng khoán, tương tự với các nhận định gần đây. Việc nắm giữ 2 lĩnh vực nêu trên chủ yếu nhờ lợi thế về giá vốn thấp, đồng thời xu hướng Tăng ngắn hạn của phần lớn các đại diện trong 2 nhóm ngành này vẫn được duy trì.

F2503 giảm 3 điểm, đóng cửa quanh vùng 1,385.5 điểm. Mức giảm thấp hơn cơ sở giúp basis âm thu hẹp về -1.8 điểm. F2504 là hợp đồng duy nhất ghi nhận Gap dương. Khối ngoại Short ròng 140 hợp đồng trong khi khối tự doanh Long ròng 813 hợp đồng đối với F2503.

CPI T2 2025 của Mỹ hạ nhiệt, tuy nhiên rủi ro thuế quan làm tăng lạm phát vẫn hiện hữu

CPI Mỹ [%YoY]



Nguồn: Bloomberg, TVS Research tổng hợp

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,326	-0.6%
KLGD [triệu CP]	999	10.7%
GTGD [tỷ VND]	24,437	11.5%
Khớp lệnh	23,059	18.1%
Thoả thuận	1,378	-42.3%
HNX-Index		
Đóng cửa	241	-0.2%
KLGD [triệu CP]	63	-16.8%
GTGD [tỷ VND]	1,189	-11.9%
UPCoM		
Đóng cửa	99	-0.3%
KLGD [triệu CP]	64	11.6%
GTGD [tỷ VND]	1,019	23.9%

Mục lục

- [Diễn biến TT VN và quốc tế ▶](#)
- [Vì sao thị trường giảm điểm? ▶](#)
- [Quan điểm thị trường ▶](#)
- [Các thông tin đáng chú ý ▶](#)
- [Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶](#)
- [Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶](#)
- [Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶](#)

Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư
tamntd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

NĐTNN quay lại mua ròng

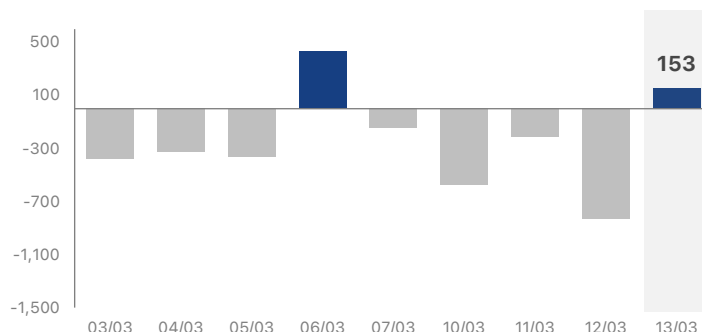
VN-Index ▼ 1,326 (-0.6%)
998.9 triệu CP 24,437 tỷ VND (+11.5%)

HNX-Index ▼ 241 (-0.2%)
62.6 triệu CP 1,189 tỷ VND (-11.9%)

UPCoM-Index ▼ 99 (-0.3%)
64.5 triệu CP 1,019 tỷ VND (+23.9%)

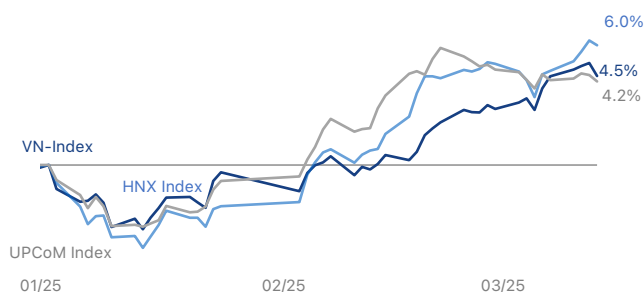
Khối ngoại mua ròng 153 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



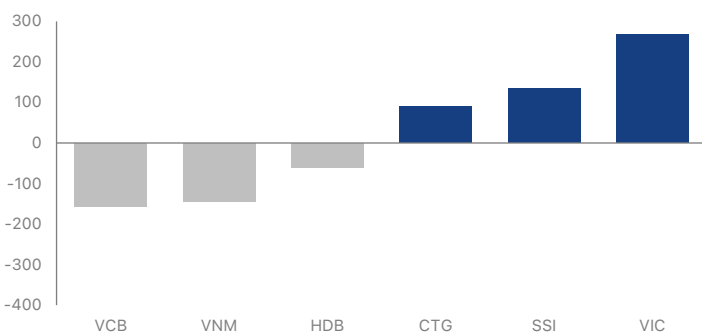
HNX Index có hiệu suất cao nhất trong 3 chỉ số

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 [YTD] của các chỉ số [%]



NĐTNN mua ròng nhiều nhất tại VIC, SSI và CTG

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



Các TTCK tại Châu Á đều giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,326	763	-0.6%	4.5%	14.6	1.7	1,280	1,257	68	1,306
HNX-Index	Việt Nam	241	48	-0.2%	6.0%	22.2	1.3	230	220	71	238
S&P 500	Mỹ	5,599	104,260	0.5%	-4.6%	24.0	4.8	5,842	5,823	31	5,908
Dow Jones	Mỹ	41,351	27,820	-0.2%	-2.5%	21.8	5.3	42,594	42,051	30	43,340
FTSE 100	Anh	8,579	5,566	0.4%	3.9%	12.7	1.9	8,385	8,325	44	8,695
Euro Stoxx 50	Euro	5,365	10,675	0.1%	9.1%	15.9	2.1	4,999	4,978	48	5,457
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,359	88,460	-0.4%	2.9%	16.4	1.4	3,340	3,328	54	3,357
SZSE Component	Trung Quốc	10,736	54,483	-1.0%	6.4%	26.5	2.3	10,729	10,563	51	10,805
Hang Seng	Hồng Kông	23,463	16,084	-0.6%	19.6%	11.9	1.3	20,890	20,563	59	23,340
Nikkei 225	Nhật Bản	36,790	22,380	-0.1%	-7.8%	18.9	1.9	40,000	38,416	35	38,001
KOSPI	Hàn Quốc	2,574	8,387	0.0%	7.3%	0.1	0.9	2,616	2,590	51	2,597
VIX Index	Mỹ	24	#N/A	0.7%	36.1%	#N/A	#N/A	N/A	N/A	#N/A	#N/A

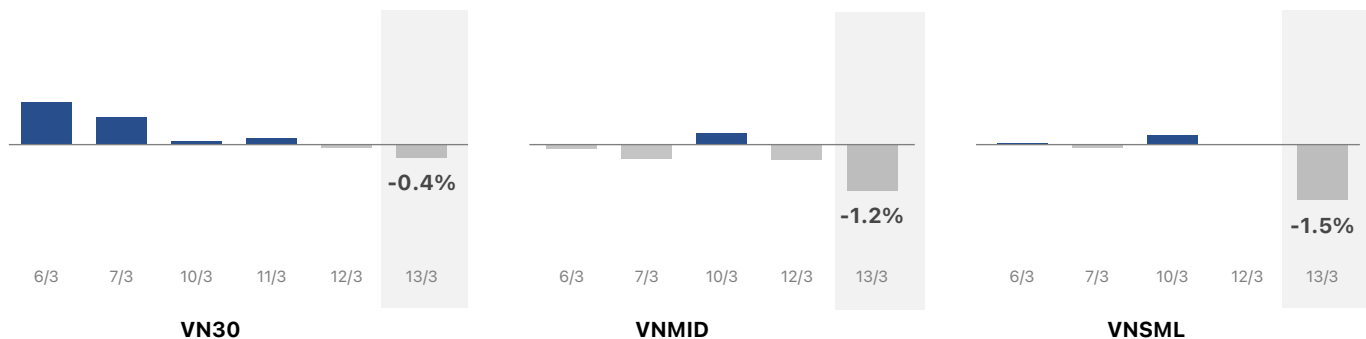
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

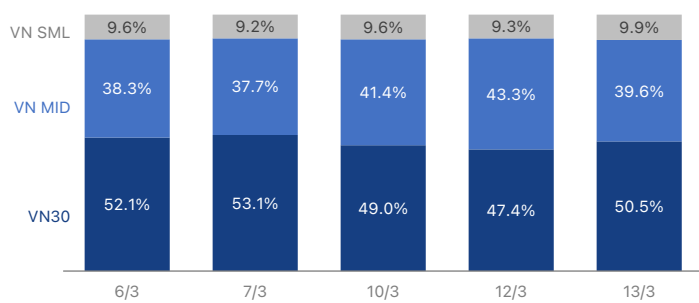
VNSML giảm điểm mạnh nhất trong 3 chỉ số con của HSX

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



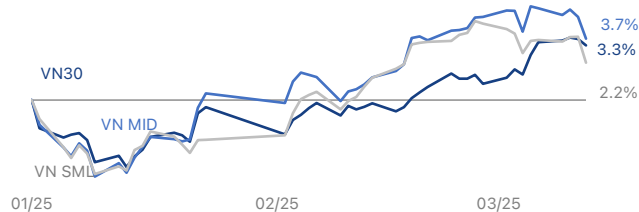
Dòng tiền quay trở lại vào VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



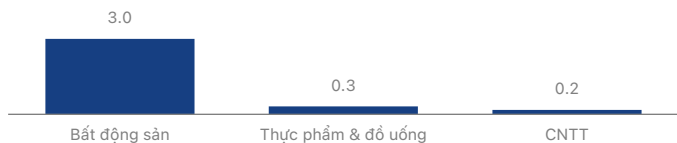
VN30 đạt hiệu suất 3.3% kể từ đầu năm 2025

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



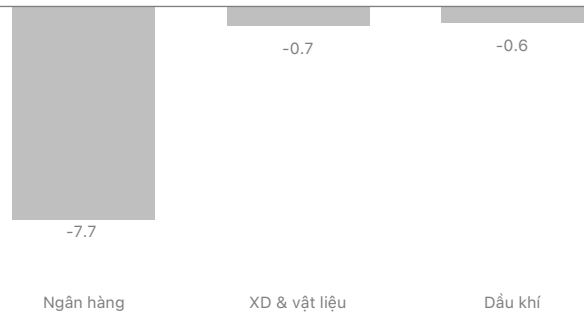
Nhóm BĐS tăng điểm đáng kể

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



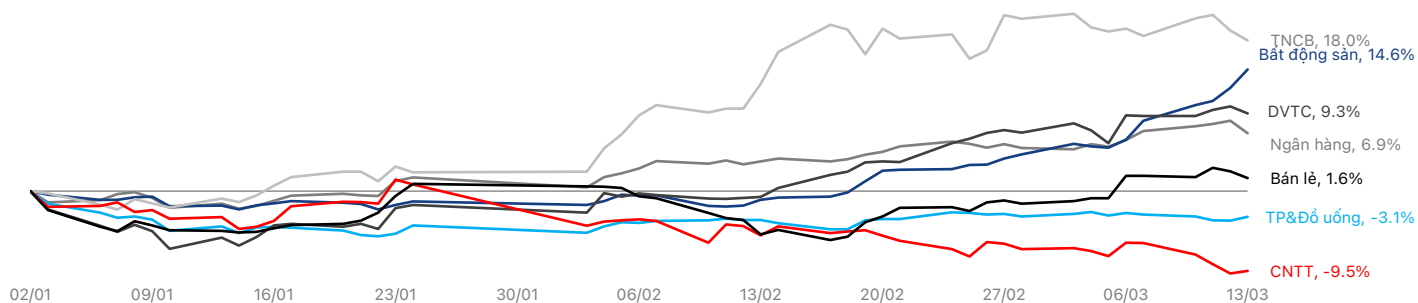
... trong khi nhóm Ngân hàng kéo giảm thị trường

3 ngành có vận động tiêu cực [điểm]



Nhóm BĐS và Ngân hàng lần lượt đạt hiệu suất 14.6% và 6.9% kể từ đầu năm 2025

Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm [%]

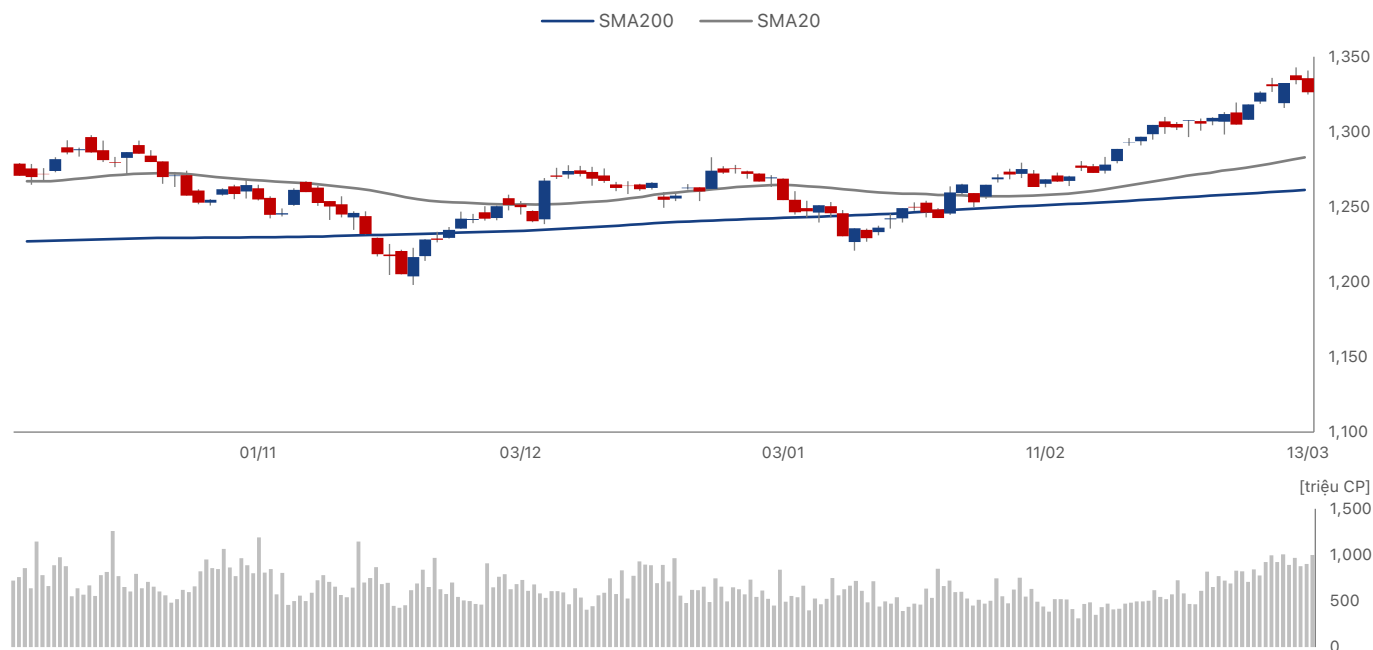


Nguồn: Fiinpro, TVS Research

Vì sao thị trường giảm điểm?

VN Index hình thành nền đồ thân dài

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	64	50	Mua	Simple Moving Average (20)	1,304	1,326	Mua
Stochastic %K	100	40	Mua	Simple Moving Average (50)	1,276	1,326	Mua
Momentum (10)	67	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,265	1,326	Mua
MACD level (12,36)	28	0	Mua	Simple Moving Average (200)	1,259	1,326	Mua
Tín hiệu mua			4	Exponential Moving Average (20)	1,308	1,326	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,286	1,326	Mua
Tín hiệu bán			0	Exponential Moving Average (100)	1,267	1,326	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,179	1,326	Mua
				Bollinger Band (20)	1,305	1,326	Mua
				Tín hiệu mua			8
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			0

• Trên đồ thị ngày, VN Index hình thành nền đồ thân dài đi cùng với khối lượng lớn, thể hiện cung chốt lời gia tăng trong ngắn hạn. Mặc dù vậy trong bối cảnh xu hướng Tăng ngắn hạn được duy trì, chúng tôi nhận định VN Index sau nhịp rung lắc sẽ hướng tới vùng mục tiêu tiếp theo quanh vùng 1,350 điểm

• Chúng tôi duy trì khuyến nghị nắm giữ đối với nhóm Ngân hàng và Chứng khoán, tương tự với các nhận định gần đây. Việc nắm giữ 2 lĩnh vực nêu trên chủ yếu nhờ lợi thế về giá vốn thấp, đồng thời xu hướng Tăng ngắn hạn của phần lớn các đại diện trong 2 nhóm ngành này vẫn được duy trì

Thông tin vĩ mô

Chỉ số CPI T2 2025 của Mỹ tăng 2.8% YoY, thấp hơn so với dự báo 2.9% và thấp hơn so mức 3% của tháng trước. Mức tăng 2.8% của CPI được đóng góp chủ yếu bởi chi phí nhà ở tăng 4.4% YoY (đóng góp 1.2 đpt CPI tổng thể), thực phẩm tăng 2.8% YoY (đóng góp 0.4 đpt), giá vận tải tăng 6% YoY (đóng góp 0.4 đpt). Tuy mức tăng của CPI có giảm nhưng chúng tôi nhận thấy vẫn còn rủi ro tăng CPI do có thêm các chính sách thuế quan của Trump có hiệu lực trong tháng 3 như (1) tăng thêm 10% thuế với hàng hóa từ Trung Quốc (2) áp thuế 25% với thép và nhôm nhập khẩu.

Thủ tướng Chính phủ đã giao nhiệm vụ cho UBND tỉnh Lạng Sơn hoàn tất thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, nâng tỷ lệ vốn ngân sách nhà nước tham gia dự án cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng từ 50% lên 70% trong T3 2025. Chúng tôi nhận định rằng việc gia tăng tỷ lệ vốn ngân sách sẽ góp phần tháo gỡ những khó khăn trong huy động tài chính của liên danh nhà đầu tư do Tập đoàn Đèo Cả đứng đầu, đồng thời tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án khi hiện tại chỉ 410.5 ha (tương đương 73% tổng diện tích) đủ điều kiện thi công do quá trình bồi thường giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều trở ngại.

Thông tin ngành/doanh nghiệp

VGC (HSX, giá đóng cửa: 51,300 VND, -1.7%): Công ty TNHH Tập đoàn Huali Việt Nam đã ký kết hợp đồng thuê 13 ha đất tại KCN Sông Công II – giai đoạn 2 với CTCP Viglacera Thái Nguyên, công ty con thuộc Tổng công ty Viglacera (VGC). Khoản đầu tư gần 100 triệu USD từ Tập đoàn Huali và KCN sẽ được triển khai cho dự án sản xuất vật liệu xây dựng. Dự báo của chúng tôi về tổng diện tích cho thuê của dự án đạt 20 ha vào năm 2025 phù hợp với tiến độ của dự án hiện tại.

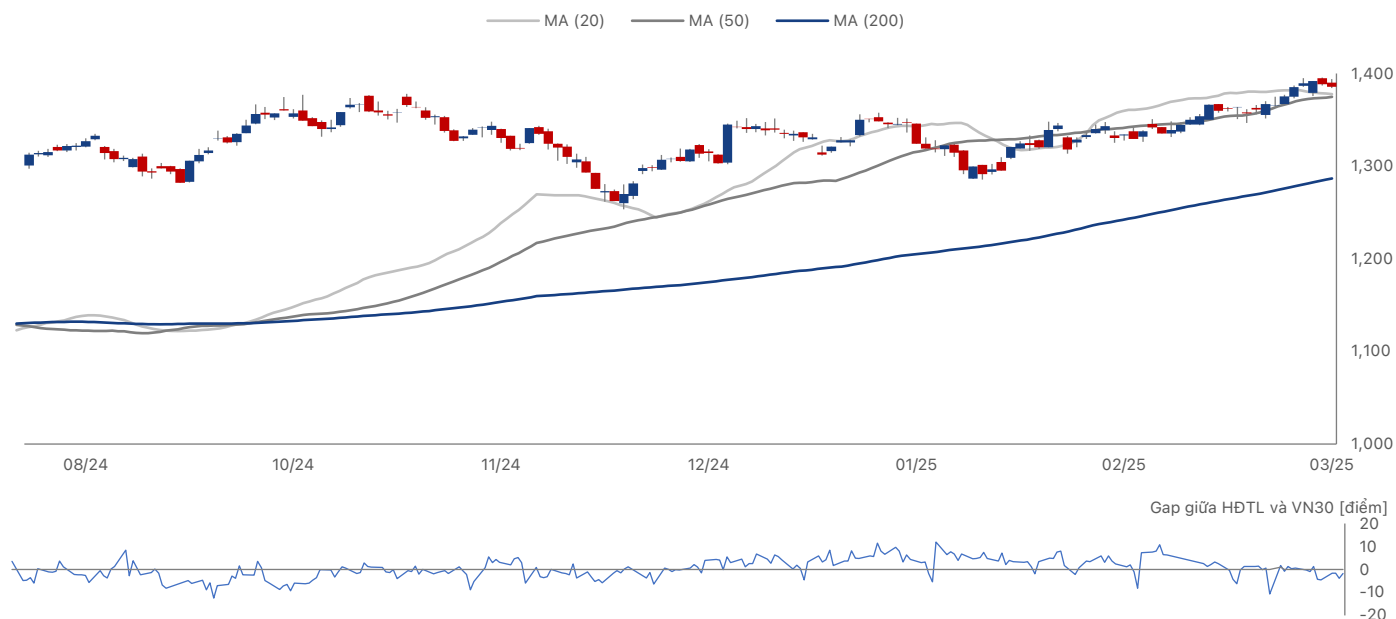
- 3/3 Việt Nam - Công bố PMI sản xuất
Thực tế: 49.2 điểm
- 6/3 Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô tháng 2 năm 2025
- 9/3 Trung Quốc - Công bố chỉ số CPI tháng 2 năm 2025
Thực tế: -0.7% YoY
- 12/3 Mỹ - Công bố chỉ số CPI tháng 2 năm 2025
Thực tế: 2.8% YoY
- 13/3 EU - Công bố chỉ số IIP tháng 2 năm 2025
- 17/3 Mỹ - Công bố doanh số bán lẻ tháng 2 năm 2025
Trung Quốc - Công bố chỉ số IIP và bán lẻ tháng 2 năm 2025
- 18/3 Mỹ - Công bố chỉ số IIP tháng 2 năm 2025
- 19/3 EU - Công bố chỉ số CPI tháng 2 năm 2025
- 20/3 Việt Nam - Đáo hạn hợp đồng phái sinh VN30F1M
Mỹ - FED ra quyết định về lãi suất điều hành

Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Basis VN30F1M âm 1.8 điểm

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
VN30F2503	20/03/2025	-1.8	1,386	-3.0	-0.2%	5,059	5,199	201,319
VN30F2504	17/04/2025	0.8	1,388	-0.4	0.0%	425	98	897
VN30F2506	19/06/2025	-6.5	1,381	-2.2	-0.2%	18	23	82
VN30F2509	18/09/2025	-5.8	1,382	0.5	0.0%	22	1	79

Nhận định thị trường tương lai

F2503 giảm 3 điểm, đóng cửa quanh vùng 1,385.5 điểm. Mức giảm thấp hơn cơ sở giúp basis âm thu hẹp về -1.8 điểm. F2504 là hợp đồng duy nhất ghi nhận Gap dương. Khối ngoại Short ròng 140 hợp đồng trong khi khối tự doanh Long ròng 813 hợp đồng đối với F2503.

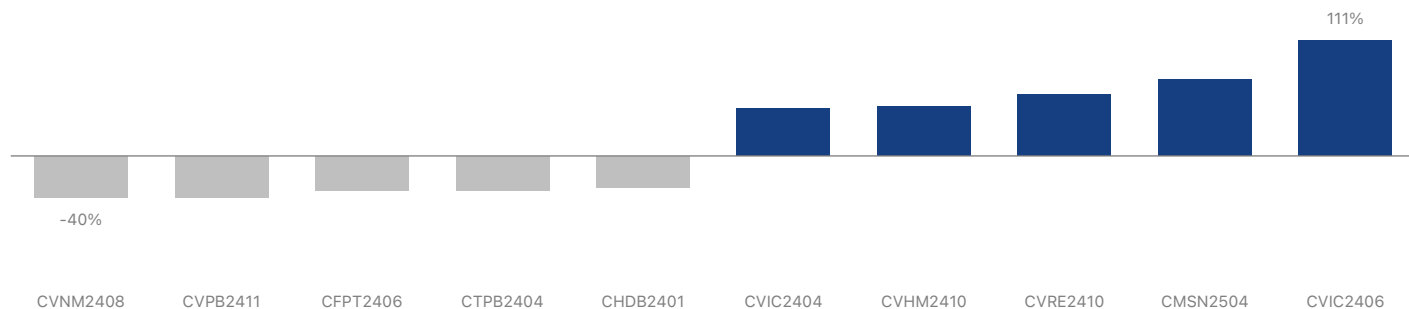
Hành động

Trên đồ thị ngày, VN30F1M điều chỉnh trở lại sau khi kiểm định kháng cự 1,295 điểm. Nhà giao dịch intraday có thể quay lại với chiến lược swing trade trong ngắn hạn với hỗ trợ gần là 1,380 +/- và kháng cự gần là 1,390 +/-.

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CVIC2406 tăng mạnh nhất, +111% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Sắc xanh chiếm ưu thế trên thị trường chứng quyền

• Nhóm CW của Vingroup và Masan là điểm sáng của thị trường, trong đó CVIC2406 tăng tốt nhất thị trường với hiệu suất 111%, xếp tiếp theo là CMSN2504 và CVRE2410. Ở chiều ngược lại, CVNM2408 giảm mạnh nhất với biên độ -40%, trong bối cảnh cổ phiếu cơ sở liên tục điều chỉnh trong 2 tuần qua

• CVRE2503 là chứng quyền cho hiệu suất tốt nhất danh sách quan sát của chúng tôi với +13.2%. Đây cũng là CW mà chúng tôi đã khuyến nghị canh mua trong các báo cáo gần đây tại các nhịp rung lắc

Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CMBB2407	ACBS	31/10/2025	1,880.0	-10.5%	22,590	1.7:1	281,800
CFPT2404	ACBS	31/10/2025	3,180.0	0.0%	26,814	14.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	1,010.0	-3.8%	30,500	4.0:1	452,400
CVRE2503	SSI	23/10/2025	1,710.0	13.2%	86,348	2.0:1	346,200
CVPB2501	SSI	23/10/2025	1,260.0	-7.4%	124,773	2.0:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

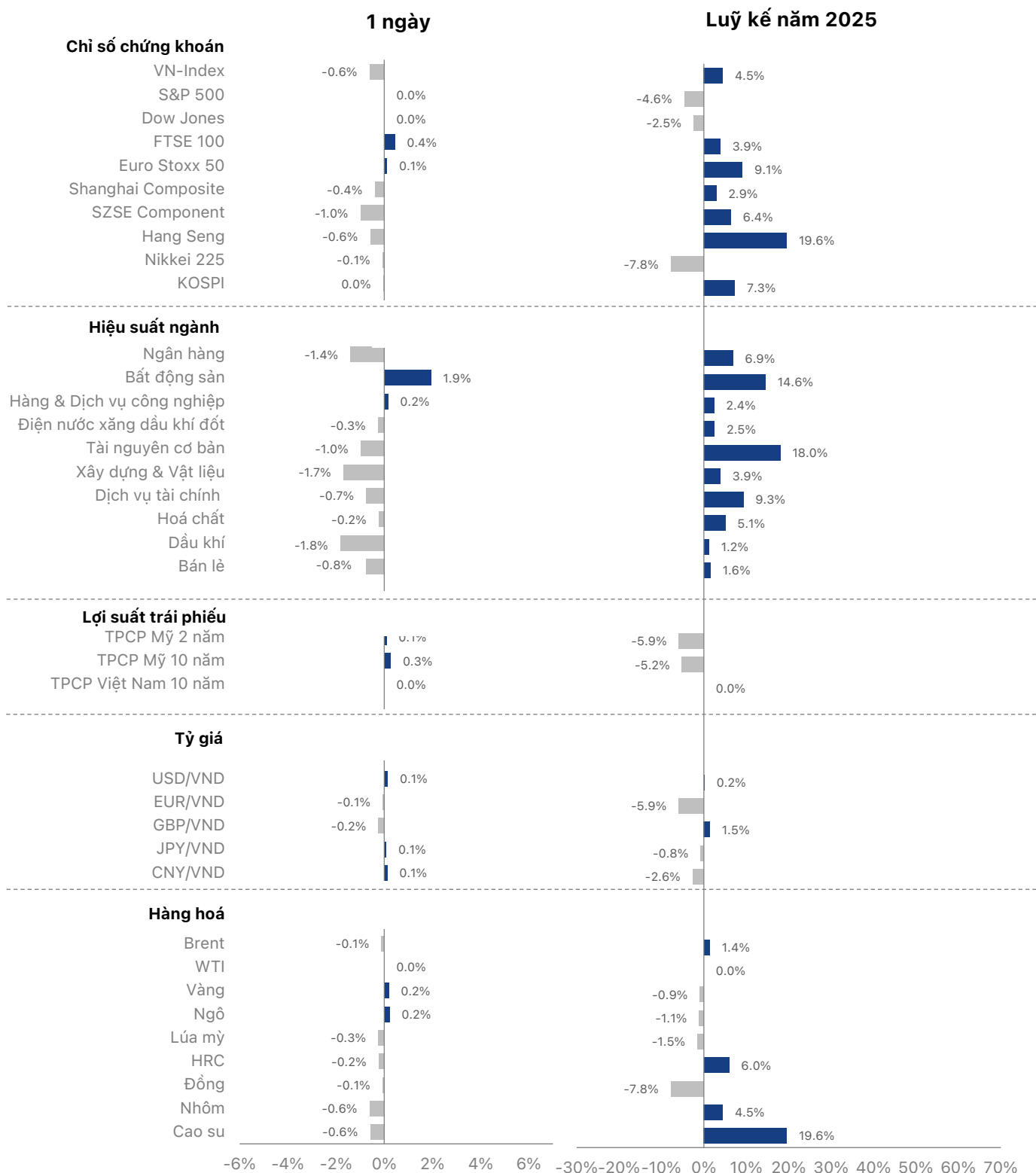
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
NLG	Bất động sản	33,500	12,900	1.8	1%	-8%	25.2	1.3	50,400	50%	24/01
KBC	Bất động sản	29,550	22,683	1.0	-2%	9%	53.2	1.2	41,700	41%	24/01
VCB	Ngân hàng	65,500	547,298	0.5	-2%	7%	16.2	2.8	90,900	39%	24/01
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	22,700	2,783	1.1	-1%	-8%	8.8	1.5	31,100	37%	24/01
TCB	Ngân hàng	27,300	192,870	1.2	-2%	11%	8.9	1.3	32,100	18%	24/01
HPG	Tài nguyên Cơ bản	27,700	177,176	1.4	0%	4%	14.7	1.6	34,500	25%	24/01
CTG	Ngân hàng	42,300	227,151	1.4	-1%	12%	9.0	1.5	48,000	13%	24/01
PDR	Bất động sản	19,800	17,288	1.6	-3%	-4%	30.8	1.5	23,600	19%	24/01
HCM	Dịch vụ tài chính	31,800	22,895	2.0	-1%	10%	20.2	2.2	35,600	12%	24/01
KDH	Bất động sản	32,350	32,710	1.0	0%	-10%	37.5	1.9	42,300	31%	24/01
VGC	Xây dựng và Vật liệu	51,300	23,000	0.9	-2%	14%	20.8	2.8	59,600	16%	24/01
FPT	Công nghệ Thông tin	136,500	200,801	1.0	0%	-10%	25.4	6.7	180,000	32%	24/01

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật VCB	VCB	12/03/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ bất thường 2025	KBC	07/03/2025
Báo cáo cập nhật KQKD	Báo cáo cập nhật KQKD Q4 2024	BID	06/03/2025
Báo cáo cập nhật KQKD	Báo cáo cập nhật KQKD Q4 2024	HDB	28/02/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T1 2025	Vĩ mô	14/02/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T1 2025	Thị trường	14/02/2025
BCKQKD 2024	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024	Toàn thị trường	06/02/2025
BCCL đầu tư 2025	Báo cáo chiến lược đầu tư 2025	Toàn thị trường	24/01/2025
BCCL thị trường 2025	Báo cáo chiến lược thị trường năm 2025	Thị trường	24/01/2025
BCCL vĩ mô 2025	Báo cáo chiến lược vĩ mô năm 2025	Vĩ mô	24/01/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T12 2024	Vĩ mô	13/01/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T12 2024	Thị trường	13/01/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T11 2024	Vĩ mô	12/12/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T11 2024	Thị trường	12/12/2024

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiiipro , TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư
tamntd@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn